

SCHEDULE OF FEES | BẢNG PHÍ

ACADEMIC YEAR | NĂM HỌC 2026 - 2027

* The School reserves the right to amend the Schedule of Fees from time to time

* Nhà trường có quyền điều chỉnh Bảng phí theo từng thời điểm

	CHILD BORN BETWEEN NĂM SINH	YEAR GROUP CẤP LỚP	DISCOUNTED ANNUAL FEE (VND) HỌC PHÍ ĐÃ GIẢM TRỪ NGUYÊN NĂM (VND)	TERM TUITION FEES HỌC PHÍ THEO KỲ (VND)		
				TERM 1 HỌC KỲ 1	TERM 2 HỌC KỲ 2	TERM 3 HỌC KỲ 3
FOUNDATION MẦM NON	01/01/24 - 31/12/24	F1 MẦM NON 1	259,200,000	138,920,000	99,950,000	66,070,000
	01/01/23 - 31/12/23	F2 MẦM NON 2	259,200,000	138,920,000	99,950,000	66,070,000
	01/01/22 - 31/12/22	F3 MẦM NON 3	350,800,000	188,010,000	135,280,000	89,420,000
PRIMARY TIỂU HỌC	01/01/21 - 31/12/21	YEAR 1 LỚP 1	489,400,000	262,290,000	188,720,000	124,750,000
	01/01/20 - 31/12/20	YEAR 2 LỚP 2	496,600,000	266,150,000	191,500,000	126,590,000
	01/01/19 - 31/12/19	YEAR 3 LỚP 3	511,100,000	273,920,000	197,090,000	130,280,000
	01/01/18 - 31/12/18	YEAR 4 LỚP 4	511,100,000	273,920,000	197,090,000	130,280,000
	01/01/17 - 31/12/17	YEAR 5 LỚP 5	513,500,000	275,210,000	198,020,000	130,890,000
	01/01/16 - 31/12/16	YEAR 6 LỚP 6	513,500,000	275,210,000	198,020,000	130,890,000
SECONDARY TRUNG HỌC	01/01/15 - 31/12/15	YEAR 7 LỚP 7	614,700,000	329,450,000	237,040,000	156,690,000
	01/01/14 - 31/12/14	YEAR 8 LỚP 8	626,000,000	335,500,000	241,400,000	159,570,000
	01/01/13 - 31/12/13	YEAR 9 LỚP 9	626,000,000	335,500,000	241,400,000	159,570,000
	01/01/12 - 31/12/12	YEAR 10 LỚP 10	640,200,000	343,120,000	246,880,000	163,190,000
	01/01/11 - 31/12/11	YEAR 11 LỚP 11	640,200,000	343,120,000	246,880,000	163,190,000
	01/01/10 - 31/12/10	YEAR 12 LỚP 12	708,800,000	379,880,000	273,330,000	180,670,000
	01/01/09 - 31/12/09	YEAR 13 LỚP 13	708,800,000	379,880,000	273,330,000	180,670,000

APPLICATION FEE | PHÍ ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH

A non-refundable Application Fee of 3,700,000 VND is payable upon submission of an Application Form to the school. This fee is to cover the administrative costs of each application.

Khi nộp đơn đăng ký Phụ huynh đóng Phí đăng ký tuyển sinh không hoàn lại 3.700.000 đồng. Phí đăng ký tuyển sinh là chi phí hành chính đối với mỗi hồ sơ nhập học.

REGISTRATION FEE | PHÍ TUYỂN SINH

A non-refundable Registration Fee of 73,300,000 VND is payable when the offer of a school place is accepted by parents.

The Registration Fee is paid only once and guarantees the place for the student. The acceptance of a school place is not confirmed until the Registration Fee has been paid. The Registration Fee for the Foundation Stage is 24,500,000 VND. When a child moves from the Foundation Stage to the Primary school the difference in Registration Fee at the time of enrolment will be payable.

Sau khi học sinh nhận được thư mời nhập học, Phụ huynh đóng Phí tuyển sinh không hoàn lại 73.300.000 đồng. Phụ huynh chỉ đóng Phí tuyển sinh một lần duy nhất để giữ chỗ cho học sinh tại Trường. Chỉ khi Phụ huynh hoàn tất việc đóng Phí tuyển sinh, học sinh mới chính thức được chấp nhận vào trường. Phí tuyển sinh cho Khối Mầm non là 24.500.000 đồng. Khi học sinh chuyển từ Khối Mầm non lên Khối Tiểu học, Phụ huynh sẽ đóng phần chênh lệch giữa Phí tuyển sinh áp dụng cho Khối Tiểu học tại thời điểm nhập học và phần phí đã đóng tại Khối Mầm non.

SECURITY DEPOSIT | PHÍ ĐẶT CỌC

A payment of 36,700,000VND per child is required as a Security Deposit when the child joins the school. This deposit will be refunded when the child leaves the school **provided 90 calendar days' notice** is given in writing to the school. If parents do not submit the Withdrawal Notification Form to the school **90 days before the student's last school day** then the school has no obligation to return the deposit.

Phụ huynh được yêu cầu đóng khoản tiền đặt cọc 36.700.000 đồng trước khi Học sinh nhập học. Tiền đặt cọc chỉ được hoàn lại với điều kiện khi Phụ huynh gửi thông báo bằng văn bản tới Trường **90 ngày trước khi học sinh xin ngừng học**. Nếu Phụ huynh không nộp Phiếu Thông báo Thoái học **90 ngày trước ngày học cuối cùng của học sinh tại trường**, Nhà trường không có nghĩa vụ trả lại Tiền đặt cọc.

PAYMENT OF TUITION FEES | THANH TOÁN HỌC PHÍ

Parents are responsible for the payment of the applicable school fees before the student can attend school classes. This responsibility cannot be delegated to a company. All tuition fees are invoiced in VND and are payable in VND unless the payment originates outside of Vietnam, in which case a USD bank transfer at the prevailing bank exchange rate is acceptable.

Phụ huynh có trách nhiệm thanh toán các khoản phí được quy định cho trường trước khi học sinh có thể nhập học. Trách nhiệm này thuộc về Phụ huynh và không thể ủy quyền cho bất kỳ công ty nào. Tất cả Học phí sẽ được thanh toán và xuất hoá đơn bằng VNĐ trừ khi Học phí được thanh toán từ nước ngoài. Khi đó, thanh toán qua chuyển khoản bằng USD theo tỷ giá niêm yết của ngân hàng tại thời điểm thanh toán sẽ được chấp nhận.

TUITION FEES AND PAYMENT DATES | HỌC PHÍ VÀ THỜI GIAN THANH TOÁN

The tuition fees are inclusive of school lunches and day trips/visits.
Học phí bao gồm phí ăn trưa và các chuyến tham quan dã ngoại trong ngày.

Some instrumental lessons, some extra curricula activities, residential trips, uniform fees, and school buses are charged separately.
Phí tham gia một số tiết học nhạc cụ, một số câu lạc bộ ngoại khóa, chuyến dã ngoại qua đêm, đồng phục và tiền xe đưa đón không bao gồm trong học phí.

Tuition Fees are payable in advance. Prior to the start of Term 1 parents can choose one of two payment plans:
Học phí phải được thanh toán trước. Trước khi Học kỳ 1 bắt đầu, Phụ huynh có thể chọn một trong hai hình thức thanh toán sau:

Annual Tuition Fees | Học phí nguyên năm

The Annual Tuition Fee is discounted by around 15% compared to the Term Tuition Fees. To secure this discount the Annual Tuition Fee must be paid in full before 5th August 2026.
Học phí nguyên năm đã được giảm trừ khoảng 15% so với học phí đóng theo kỳ. Phụ huynh cần đóng Học phí nguyên năm trước ngày 5 tháng 8 năm 2026 để được hưởng mức giảm trừ này.

Term Tuition Fees | Học phí theo kỳ

Fees are paid per term in advance and are due no later than:
Học phí theo kỳ cần được trả trước kỳ học và không muộn hơn:

Term 1: 5 th August 2026	Học kỳ 1: 5 tháng 8, 2026
Term 2: 30 th December 2026	Học kỳ 2: 30 tháng 12, 2026
Term 3: 23 rd April 2027	Học kỳ 3: 23 tháng 4, 2027

Late Payment of Tuition Fees | Thanh toán học phí muộn

Tuition Fees remaining unpaid by 5th August 2026 will automatically have discounts removed. Additionally, the Tuition Fees remaining unpaid after the published due date will have a 1.5% penalty per month added to the outstanding balance by the 20th of each month.
Chính sách giảm trừ học phí sẽ không được áp dụng nếu Học phí nguyên năm được thanh toán sau ngày 5 tháng 8 năm 2026. Đồng thời, nếu học phí được thanh toán sau ngày quy định đã được thông báo, Phụ huynh phải chịu phạt 1.5%/tháng cho số tiền chưa thanh toán vào ngày 20 hàng tháng.

Non-Payment of Tuition Fees | Không thanh toán học phí

In the event of non-payment of Tuition Fees, the school has the right to refuse to accept the student into the school and reserves the right to withhold the Security Deposit and School Report.
Trường hợp Phụ huynh không thanh toán học phí, Nhà trường có quyền từ chối học sinh học tại trường, giữ lại Tiền đặt cọc và Bảng điểm học tập.

LATE ENROLMENT | NHẬP HỌC MUỘN

If a child is enrolled into the school after the start of Term 1, the Tuition Fees for the remainder of the school year must be paid in advance according to the table below:
Nếu học sinh nhập học muộn sau khi Học kỳ 1 bắt đầu, Học phí cho thời gian học còn lại của năm phải được trả trước khi nhập học theo bảng dưới đây:

Child starts in Thời gian học sinh nhập học	First half of Term 1 Nửa đầu học kỳ 1	Second half of Term 1 Nửa cuối học kỳ 1	Term 2 Học kỳ 2	Term 3 Học kỳ 3
Late Enrolment Tuition Fee Học phí nhập học muộn	Annual Fee Học phí nguyên năm	90% of Annual Fee 90% Học phí nguyên năm	Term 2 + Term 3 Fees Học phí kỳ 2 + kỳ 3	Term 3 Fee Học phí kỳ 3

WITHDRAWAL AND REFUND OF FEES | XIN NGỪNG HỌC VÀ HOÀN HỌC PHÍ

If a child withdraws from the school during the academic year, the following refund policy will apply:

- It is the parents' responsibility to complete the school's standard Withdrawal Notification Form and to submit it to the Admissions office **at least 90 calendar days** prior to the child's last day at school. When the child leaves at the end of any term, the 90 day period shall be counted up to the last school day of that term only. This will ensure the refund policy is applied and school reports are issued. Based upon the student's last school day in each term, the dates for Withdrawal Notification Form submission across the academic year are below:

Term 1: 18th September, 2026

Term 2: 14th January, 2027

Term 3: 26th March, 2027
- The school will not refund any portion of Term Tuition Fees or Late Enrolment Fees.
- The school will refund a percentage of the Annual Tuition Fee based on the date of the last day at school.

Nếu học sinh xin ngừng học trong năm học, chính sách hoàn học phí sau sẽ được áp dụng:

- Phụ huynh có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin vào Phiếu Thông báo Thôi học của Trường và nộp cho Phòng Tuyển Sinh tối thiểu **90 ngày trước ngày học cuối cùng của Học sinh tại trường**. Khi học sinh nghỉ học vào cuối bất kỳ một học kỳ nào, thời hạn 90 ngày sẽ được tính từ thời điểm ngày học cuối cùng của học kỳ đó trở về trước. Chỉ khi báo trước đủ 90 ngày như quy định, chính sách hoàn học phí mới được áp dụng và bảng điểm mới được cấp. Dựa trên ngày học cuối cùng của học sinh tại trường trong mỗi học kỳ, ngày cuối để nộp Phiếu Thông báo Thôi học trong suốt năm học như sau:

Học kỳ 1: 18 tháng 9, 2026

Học kỳ 2: 14 tháng 1, 2027

Học kỳ 3: 26 tháng 3, 2027
- Nhà Trường sẽ không hoàn trả phần học phí còn lại đối với những trường hợp đóng Học phí theo kỳ hoặc Nhập học muộn.
- Nhà Trường sẽ hoàn trả theo tỷ lệ phần trăm của Học phí nguyên năm căn cứ vào ngày học cuối cùng của Học sinh tại Trường.

Last day in school Ngày học cuối cùng tại Trường	Term 1 Học kỳ 1	Term 2 Học kỳ 2	Term 3 Học kỳ 3
Refund of Annual Tuition Fee (%) Tỷ lệ hoàn Học phí nguyên năm (%)	55%	30%	0%